

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 03-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thừa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Thành Dương;

2/ Ông Phan Tuấn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Đàm Viễn Khương và ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 tháng 6 và ngày 03 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023; Các Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2023/QĐST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 và số: 08/2023/QĐST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Võ Trọng T (tên gọi khác: Quậy), sinh ngày 14/12/1995 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: số 45A, đường số 12, khu phố 3, phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Trọng Hưởng (chết) và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1965; Vợ con: chưa có; Tiền án: 03 lần. Cụ thể:

+ Bản án số 08/2013/HSST ngày 04/02/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Bản án số 05/2015/HSST ngày 12/02/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/12/2015.

+ Bản án số 45/2016/HSST ngày 30/9/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/01/2019;

Tiền sự: 01 lần: Vào ngày 15/01/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn cai nghiện là 18 tháng (theo Quyết định số 05/QĐ-TA); chấp hành xong vào ngày 19/3/2021.

Bị cáo tạm giam bị bắt, tạm giữ ngày 24/9/2022, tạm giam từ ngày 03/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an thị xã Gò Công, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Tấn T (tên gọi khác: Đen), sinh ngày 19/7/2005 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: ấp Thành Nhì, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Tấn T, sinh năm 1977 và bà Thạch Thị Hà (chết), Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/9/2022, tạm giam ngày 03/10/2022, được áp dụng thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh và tại ngoại từ ngày 09/02/2023, có mặt tại phiên tòa.

* *Người đại diện hợp pháp*: Ông Lê Tấn T, sinh năm 1977 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Thành Nhì, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

* *Người bào chữa cho bị cáo* *Tỷ*: Ông Nguyễn Bảo Hoàng G – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang; (Có mặt)

3. Trần Huỳnh B, sinh ngày 15/3/1999 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: ấp Thạnh Phong, xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Tiền (chết) và bà Trần Thị Tuyết H sinh năm 1978, Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần. Cụ thể:

+ Ngày 16/9/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng (theo Quyết định số 51/2019/QĐ-TA); chấp hành xong vào ngày 05/3/2022.

+ Ngày 29/9/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 12/2022/QĐ-TA); bị cáo chưa thi hành;

Bị cáo tạm giam bị bắt tạm giữ từ ngày 24/9/2022, tạm giam từ ngày 03/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an thị xã Gò Công, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Nhật T, sinh ngày 04/11/1997 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: ấp Thạnh Phong, xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Minh Hòa, sinh năm 1981, Vợ con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Ngày 04/8/2022 bị cáo bị Trường Công an xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng; bị cáo chưa đóng phạt;

Bị cáo tạm giam bị bắt tạm giữ từ ngày 24/9/2022, chuyển tạm giam từ ngày 03/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an thị xã Gò Công, có mặt tại phiên tòa.

5. Phạm Tuấn A, sinh ngày 27/10/1993; tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: ấp Lạc Hoà, xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Hà, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị Mến, sinh năm 1969, Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Ngày 04/01/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng (theo Quyết định số 02/2021/QĐ-TA); chấp hành xong vào ngày 19/4/2022;

Bị cáo tạm giam bị bắt tạm giam từ ngày 22/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an thị xã Gò Công, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị Thuý D, sinh năm: 1971 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Long Hưng, xã Long Chánh, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh Nguyễn Sơn T, sinh năm: 1970 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: số 68, đường số 1, khu dân cư Trương Định, khu phố 3, phường 5, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh Đặng Gia Đ, sinh năm: 1980 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: số 165D, đường Trần Công Tường, khu phố 2, phường 5, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

4. Chị Phạm Thị Khánh L, sinh năm: 1986 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: khu phố 2, phường 5, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

5. Anh Đinh Hồng P, sinh năm: 1968 (Có mặt);

Nơi cư trú: ấp 8, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

6. Anh Võ Lâm T, sinh năm: 1990 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: 133C, đường Hồ Biểu Chánh, khu phố 5, phường 4, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

7. Chị Lê Thị Thanh N, sinh năm: 1982 (Có mặt);

Nơi cư trú: ấp Hưng Phú, xã Long Hưng, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

8. Anh Đặng Khánh Q, sinh năm: 1982 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Chợ Mới, xã Long Hoà, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

9. Chị Đặng Thùy T, sinh năm: 1977 (Xin vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Hưng Hoà, xã Long Hưng, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

10. Anh Dương Văn M, sinh năm: 1964 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Chợ Mới, xã Long Hoà, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm: 1971 (Có mặt);

Nơi cư trú: ấp Thạnh Phong, xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;

2. Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1969 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: 133C, đường Hồ Biểu Chánh, khu phố 5, phường 4, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

3. Chị Trần Thị Tuyết H, sinh năm: 1978 (Có mặt);

Nơi cư trú: ấp Thạnh Phong, xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;

Tạm trú: ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước;

4. Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm: 1991 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp 2, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước;

5. Anh Trần Thanh T, sinh năm: 1983 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước;

6. Bà Nguyễn Thị U', sinh năm: 1965 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: 45A đường số 12, khu phố 3, phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

7. Chị Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm: 2000 (Có mặt);

Nơi cư trú: ấp Thới An B, xã Long Vĩnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;

8. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm: 1994 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Thạnh Phong, xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;

9. Anh Lê Trọng N, sinh năm: 1996 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Long Phước, xã Long Chánh, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

10. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1981 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Năm Châu, xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Trong T, Nguyễn Nhật T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T và Phạm Tuấn A không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân, nên trong khoảng thời gian từ ngày 30/8/2022 đến ngày 22/9/2022, các bị cáo đã thực hiện 09 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Gò Công và 01 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, cụ thể như sau:

*** Vụ thứ 1 - Võ Trong T, Lê Tấn T thực hiện:**

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/8/2022, Võ Trong T rủ Lê Tấn T đi tìm tài sản để trộm cắp thì Tỷ đồng ý; khi đi Tiên mang theo 01 cái kèm bẻ kim loại. Tỷ chở Tiên trên xe mô tô hai bánh loại Wave màu xanh, không nhớ biển số của Tỷ đi vòng quanh thị xã Gò Công. Khi đến quán hủ tiếu tọa lạc tại số 319, đường Nguyễn Huệ, khu phố 3, Phường 1, thị xã Gò Công do bà Nguyễn Thị Thúy D (làm chủ, thấy quán đóng cửa, khóa cửa bằng lưới B40 nên cả hai dừng lại. Tỷ ở ngoài cùng xe để cảnh giới, Tiên dùng kèm bẻ dây xích phá cửa rồi lén lút đi vào bên trong quán. Thấy có người đang ngủ, Tiên dùng lưỡi lam rạch tấm màn che phòng ngủ, phát hiện có 01 túi nylon ở góc tường. Tiên nghĩ bên trong có tiền nên thò tay vào lấy túi nylon rồi đi ra, lúc này bà Diễm phát hiện có trộm nên truy hô, Tiên nhanh chóng chạy ra xe cho Tỷ chở đi.

Khi về đến nhà Tiên, Tiên mở túi nylon ra bên trong thì có số tiền 9.200.000 (chín triệu hai trăm nghìn) đồng, Tiên chia cho Tỷ 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng, Tiên giữ lại 4.700.000 (bốn triệu bảy trăm nghìn) đồng; cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ này là: 9.200.000 (chín triệu hai trăm nghìn) đồng.

*** Vụ thứ 2 - Võ Trong T, Lê Tấn T, Trần Huỳnh B thực hiện:**

Vào khoảng 22 giờ ngày 29/8/2022, Trần Huỳnh B đến nhà Võ Trong T. Tiên nói với Bảo về việc ở khu dân cư Phường 5, thị xã Gò Công có mấy cây mai vàng, kêu Bảo đi lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài, thì Bảo đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/8/2022, Bảo rủ thêm Lê Tấn T cùng đi trộm mai thì Tỷ đồng ý.

Bảo điều khiển xe mô tô biển số 63B5-461.55 chở Tỷ đến khu dân cư Phường 5. Khi đến trước nhà tọa lạc tại số 68, đường số 1, khu dân cư Trương Định, khu phố 3, Phường 5, thị xã Gò Công thì cả hai phát hiện cây mai vàng trồng trong chậu để bên hông nhà của ông Nguyễn Sơn T. Bảo, Tỷ lén lút nhô cây mai rồi để lên yên xe, cả hai chở đến công viên Phường 5 gần đó cất giấu.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây mai vàng năm cánh, hoành thân cây 30 cm, chiều cao tính từ gốc đến ngọn là 1,7 mét, chiều rộng tán cây 02 mét.

Theo Kết luận định giá tài sản số 39 ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Gò Công xác định: 01 cây mai vàng năm cánh, hoành thân cây 30 cm, chiều cao tính từ gốc đến ngọn là 1,7 mét, chiều rộng tán cây 02 mét, trị giá: 2.100.000 (hai triệu một trăm nghìn) đồng.

*** Vụ thứ 3, 4 - Võ Trọng T, Lê Tấn T, Trần Huỳnh B thực hiện:**

Vừa ngay sau khi cất giấu cây mai trộm được trong vụ trộm thứ hai, Bảo, Tỷ tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 63B5-461.55 đi tìm cây mai khác để lấy trộm. Khi đến trước nhà tọa lạc tại số 165D, đường Trần Công Tường, khu phố 2, Phường 5, thị xã Gò Công của anh Đặng Gia Đ, cả hai phát hiện được cây mai vàng của anh Đạt đang được trồng trong chậu trước nhà. Bảo, Tỷ đi đến cùng lắc cây mai nhưng chưa nhổ lên; cả hai điều khiển xe chạy về nhà Tiên định tìm xe để chở 02 cây mai, nhưng khi đi đến cầu Trương Định thì gặp Tiên chạy đến sau.

Lúc này, Tiên dẫn Bảo, Tỷ đi tìm phương tiện chở 02 cây mai để lấy trộm. Khi đến khu phố 2, Phường 5, thị xã Gò Công, Tiên phát hiện bên hông nhà chị Phạm Thị Khánh L có nhiều chiếc xe ba gác tự chế đậu kế bên nhau, được khóa lại bằng sợi dây xích. Tiên, Bảo, Tỷ cùng điều khiển xe về nhà của Tiên lấy kèm công lực rồi quay lại vị trí xe ba gác, cắt đứt dây xích rồi lên lút lấy trộm 01 xe ba gác tự chế. Tỷ buộc xe ba gác vào xe Sirius của Tiên; cả ba cùng đi đến Công viên Phường 5 để khiêng cây mai đã trộm của ông Tùng lên xe ba gác tự chế. Tiếp tục, cả ba cùng đi đến nhà anh Đạt để khiêng cây mai đã lắc gốc trước đó lên trên xe ba gác tự chế.

Sau khi trộm được 02 cây mai, cả ba tìm gặp cha của Nguyễn Nhật T là ông Nguyễn Văn M để bán với tổng số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng; ông Mười đưa trước 900.000 (chín trăm nghìn) đồng. Tiên, Bảo, Tỷ gửi lại xe ba gác tại nhà của ông Mười; cùng chia nhau tiêu xài hết số tiền bàn mai đã lấy trộm.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cây mai vàng năm cánh, hoành thân cây 40 cm, chiều cao tính từ gốc đến ngọn là 02 mét, chiều rộng tán cây 03 mét.

- 01 (một) chiếc xe lôi hai bánh bằng sắt.

Theo Kết luận định giá tài sản số 38 ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Gò Công xác định: 01 cây mai vàng năm cánh, hoành thân cây 40 cm, chiều cao tính từ gốc đến ngọn là 02 mét, chiều rộng tán cây 03 mét, trị giá: 2.900.000 (hai triệu chín trăm nghìn) đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Gò Công xác định: 01 xe ba gác tự chế (còn gọi là đầu lôi cỏ tự chế), chiều dài thùng xe 219 cm, ngang 113 cm, cao 51 cm, khoảng cách từ trục bánh xe đến mép sau thùng 95 cm, tay cầm bằng kim loại dạng ống tuýp dài 80 cm, đường kính 3,5 cm, thanh nối hai tay cầm dài 113 cm trị giá: 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong 02 vụ này là: 4.800.000 (bốn triệu tám trăm nghìn) đồng.

*** Vụ thứ 5 - Võ Trọng T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T thực hiện; Trường tiêu thụ:**

Vào khoảng 04 giờ ngày 30/8/2022, Võ Trọng T rủ Trần Huỳnh B và Lê Tấn T đến địa bàn huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang trộm cắp tài sản, thì Bảo, Tỷ đồng ý. Tiên điều khiển xe mô tô loại xe Vario màu đen (không nhớ biển số), Bảo chở Tỷ bằng xe mô tô biển số 63B5-395.56 (loại Satria) chạy theo Tiên. Khi đến trước nhà của ông Đinh Hồng P thì cả ba dừng xe ở hàng rào cạnh nhà. Tiên, Tỷ lén lút leo rào vào bên trong, Bảo ở ngoài cùng xe để cảnh giới. Tỷ dùng một cây sắt dài khoảng 01 mét cạy cánh cửa sổ cho thủng một lỗ vừa đủ để thò tay vào bên trong kéo chốt mở hai cánh cửa sổ ra. Tỷ tiếp tục dùng cây sắt cạy khung cửa sổ bỏ ra phía ngoài.

Tiên leo vào trong nhà, kéo hộc bàn lấy trộm được số tiền khoảng 500.000 đồng bỏ vào túi quần. Tỷ cũng leo vào nhà tìm tài sản lấy trộm thì lấy được 01 cái ba lô, 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32) bỏ vào ba lô. Tiên phát hiện trong phòng ngủ có 01 két sắt nên kêu Tỷ tắt cầu dao điện rồi vào phụ Tiên khiêng két sắt ra ngoài. Tiên đi lấy xe Vario, Bảo điều khiển xe 63B5-395.56 cùng chạy đến vị trí để két sắt. Tỷ vào lại phòng ngủ lấy 01 cái chăn có hoa văn đem ra gói cái két sắt rồi lúi ra phía trước hàng rào lưới, đẩy két sắt hàng rào ra bên ngoài. Tỷ, Bảo khiêng két sắt để phía sau xe Vario cho Tiên chở về nhà; Tiên, Bảo chở Tỷ chạy theo phía sau; trên đường đi Tỷ đổi qua ôm két sắt cho Tiên. Bảo chạy xe 63B5-395.56 đến nhà của Nguyễn Nhật T, sau đó Bảo chở Trường cùng đến nhà Tiên.

Tại nhà Tiên, cả nhóm cùng nhau đục thủng két sắt để lấy tài sản bên trong. Tiên lấy trong két ra được số tiền khoảng 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng và 02 chiếc nhẫn vàng. Tiên đưa cho Trường kêu Trường đem đi bán. Sau đó, Bảo chở Trường đến tiệm vàng “Tri Ân” tại Phường 1, thị xã Gò Công bán được số tiền khoảng 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về đưa cho Tiên. Tiên chia cho Trường 1.000.000 (một triệu) đồng, cho Tỷ 6.000.000 (sáu triệu) đồng, cho Bảo 10.500.000 (mười triệu năm trăm nghìn) đồng, còn lại thì Tiên giữ. Đến tối cùng ngày Tiên, Bảo, Trường cùng nhau khiêng két sắt được quần chăn vứt xuống sông ở phía trước nhà Tiên. Số tiền có được trong vụ trộm này các bị cáo Tiên, Bảo, Tỷ và Trường tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 152 ngày 16/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Gò Công Đông xác định:

- 01 lượng vàng 24K (gồm 02 nhẫn vàng, mỗi chiếc trọng lượng 0,5 lượng vàng) trị giá: 51.800.000 (năm mươi một triệu tám trăm nghìn) đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, trị giá: 1.614.000 (một triệu sáu trăm mười bốn nghìn) đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32, trị giá: 5.192.000 (năm triệu một trăm chín mươi hai nghìn) đồng;

- 01 kết sắt hiệu BAUCHE trị giá: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ này là: 500.000 (tiền trong học bản) + 3.500.000 (tiền trong kết sắt) + 58.806.000 (định giá) = 62.806.000 (sáu mươi hai triệu tám trăm lẻ sáu nghìn) đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đĩa CD-R 80MIN/700MB 52X hiệu Ritex bên trong lưu trữ 04 đoạn video clip ghi lại diễn biến vụ trộm (đi kèm theo hồ sơ vụ án);

- 01 đoạn tuýp sắt dài 1,5 mét, đường kính 2,5 cm, đã bị rỉ sét; 01 kết kim loại màu đen, không rõ nhãn hiệu, kích thước 50,5x39,5x40,5 cm, cửa hình chữ nhật kích thước 40x30 cm, mép cửa bên trái và phía dưới đã bị cạy bung, mép cửa bên phải có dấu vết bị cạy phá; 01 chăn vải hiệu “MÈN THIÊN LÊ” màu đỏ, hình chữ nhật có họa tiết hoa văn màu vàng đã cũ kích thước 175x155 cm, một góc có buộc đoạn dây màu trắng; 01 hộp kim loại hình tròn hiệu Danisa, đường kính 24 cm, chiều cao 09 cm có nắp đậy; 01 hộp nhựa màu đỏ, có khắc chữ màu vàng với nội dung “vàng bạc đá quý” và 01 sổ giấy tờ, tài liệu bị ẩm mốc không rõ chủng loại và nội dung bên trong. Do đây là tài sản của bị hại Đinh Hồng P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đã trao trả các tài sản trên cho ông Phúc.

*** Vụ thứ 6 - Võ Trọng T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T, Nguyễn Nhật T thực hiện:**

Vào rạng sáng ngày 09/9/2022, Nguyễn Nhật T điều khiển xe mô tô biển số 63B5-461.55 chở Trần Huỳnh B, Lê Tấn T điều khiển xe mô tô kiểu Sirius chở Võ Trọng T tìm tài sản sơ hở để trộm; khi đi mang theo 01 kèm cộng lực. Khi đến trước nhà của bà Nguyễn Thị Kim L phát hiện nhà bà Loan đã khóa cửa ngoài nên cả nhóm dừng lại để đột nhập vào bên trong. Bảo và Tỷ dùng kèm cộng lực cắt khoen ổ khóa cửa rồi đứng bên ngoài canh giới; Tiên, Trường lén lút đi vào bên trong lấy trộm 01 xe mô tô loại SH 125i màu đỏ - đen, biển số 63B6-395.93 của anh Võ Lâm T. Sau khi lấy được tài sản, Tiên chở Tỷ về nhà Tiên; xe 63B6-395.93 vừa trộm được do không có chìa khóa nên Trường ngồi lên cầm tay lái cho Bảo điều khiển xe mô tô 63B5-461.55 đẩy từ phía sau, cả hai kè nhau về cất giấu xe 63B6-395.93 tại Đình Thạnh Trị - huyện Gò Công Tây.

Đến ngày 13/9/2022, Bảo gửi xe 63B6-395.93 bằng xe khách đến huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước cho mẹ của Bảo là bà Trần Thị Tuyết H (sinh năm 1983, nơi cư trú: Ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước) để bán. Đến ngày 16/9/2022, Bảo, Trường cùng bắt xe đến nơi cư trú của bà Huệ. Cha dượng của Bảo là ông Trần Thanh T dẫn Bảo, Trường đến cầm cho anh Nguyễn Đình Đ, là chủ cơ sở cầm đồ “Thủy Nguyễn”; xe cầm được với giá 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Có được tiền, Bảo chuyển cho Tiên 9.000.000 (chín triệu) đồng; cho bà Huệ 5.000.000 (năm triệu) đồng; Bảo, Trường chia nhau mỗi

người 10.000.000 (mười triệu) đồng; số còn lại Bảo, Trường cùng tiêu xài cá nhân hết; Tỷ không được chia tiền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 26 ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Gò Công xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ này như sau: 01 xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 63B6-395.93, nhãn hiệu Honda, loại xe SH 125i, dung tích 125cc, màu đỏ - đen, số khung: 7318KY004690, số máy: JF74E0046078 trị giá: 55.000.000 (năm mươi lăm triệu) đồng.

Vật chứng, đồ vật liên quan đã thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH 125i, màu sơn đỏ - đen, biển số 63B6-395.93, số khung: 7318KY004690, số máy: JF74E0046078 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Kim L. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trao trả cho anh Võ Lâm T.

- Thu giữ khi khám xét chỗ ở của Võ Trọng T:

+ 01 (một) kèm mũi nhọn; 02 (hai) tua vít; 01 (một) máy tính bảng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh đã bị vỡ một góc; 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu hồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu hồng; 01 (một) nhẫn kiểu bằng kim loại; 02 (hai) vòng kiểu bằng kim loại; 01 (một) vòng kiểu bằng kim loại dạng nút gài; 01 (một) đồng hồ; 02 (hai) mặt đồng hồ; 01 (một) cây kèm bấm; 01 (một) khóa; 01 (một) mở lết; 01 (một) cây kèm cán nhựa màu đỏ; 01 (một) kéo có quần vải ở cán là;

+ 01 (một) bình Gas loại Petro Vietnam 12 kg;

+ 01 (một) biển số 52K8-888.88: Dây số “888.88” là do Lê Tấn T mua giấy decal rồi tự dán lại chồng lên, qua kiểm tra dây số thật trên biển số là 52K8-4648; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO;

+ 01 (một) kèm cộng lực loại nhỏ có cán bằng nhựa màu vàng - đen;

+ 21 (hai mươi một) bộ sim chưa sử dụng của mạng di động Viettel;

+ 05 (năm) bộ sim chưa sử dụng của mạng di động Vinaphone;

+ 02 (hai) bộ sim chưa sử dụng của mạng di động Mobifone;

+ 02 (hai) dao tự chế.

- Thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Nhật T:

+ 01 (một) xe mô tô biển số 63B5-395.56, loại xe Suzuki Satria F150, màu sơn đen đỏ, số khung MH8DL11AZJJ164222, số máy CGA11.D164237, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 63B5-461.55, nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, màu sơn trắng đen, số khung RLHJF5839KY203407, số máy JF86E2213458. Kết quả điều tra xác định xe này là do bạn gái bị cáo Trường tên Nguyễn Thị Thúy N (sinh năm 2000, nơi cư trú: Ấp Thới An B, xã Long Vĩnh,

huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang) đứng tên chủ sở hữu; khi Trường mượn xe của chị Nguyễn dùng làm phương tiện phạm tội thì chị Nguyễn không biết; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trao trả xe cho chị Nguyễn.

*** Vụ thứ 7 - Võ Trọng T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T, Nguyễn Nhật T:**

Vào buổi tối ngày 11/9/2022, trong lúc Tiên, Trường, Bảo, Tỷ đang ở nhà của Tiên, Tiên rủ Bảo đi vòng quanh thị xã Gò Công tìm tài sản lấy trộm, thì Bảo đồng ý. Tiên điều khiển xe mô tô biển số 63B5-395.56 (loại Satria) chở Bảo ra khu vực Ao Trường Đua. Khi đi ngang quán mì xào của chị Lê Thị Thanh N, Tiên, Bảo thấy quán đóng cửa, được khóa từ bên ngoài. Sau khi quan sát, xác định bên trong quán không có người, Tiên, Bảo quay về rủ Trường, Tỷ cùng đến quán của chị Ngân trộm cắp tài sản, thì Trường, Tỷ đồng ý. Khi đi Tỷ mang theo 01 kèm còng lực.

Tỷ điều khiển xe mô tô loại Exciter chở Bảo, Trường điều khiển xe mô tô biển số 63B5-395.56 chở Tiên. Khi đến nơi, Tỷ, Bảo dùng kèm cắt khoen cửa móc ổ khóa rồi đứng bên ngoài canh giới; Tiên, Trường đi vào bên trong tìm tài sản để trộm. Trường lấy trộm 01 thùng nước ngọt (24 chai) nhãn hiệu “Sting” loại chai nhựa, 01 thùng nước ngọt (24 chai) nhãn hiệu “Ô Long”, 01 thùng nước ngọt (24 chai) nhãn hiệu “Fuze Tea”, 01 ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inches. Tiên lấy được 02 bình dầu ăn nhãn hiệu “Kencook” loại 05 lít, 01 túi xách, số tiền 4.100.000 (bốn triệu một trăm nghìn) đồng.

Trường mang tất cả đồ lấy trộm ra xe đưa cho Bảo chở về nhà Tiên. Sau khi về nhà, Tiên chia cho mỗi người 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, còn lại mua thẻ cào điện thoại để chơi game và tiêu xài cá nhân hết. Riêng chiếc ti vi, qua ngày hôm sau Bảo bán ti vi cho anh Nguyễn Ngọc S được số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng; Tiên và Bảo chia nhau mỗi người 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Gò Công xác định:

- 01 ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inches, model: UA32FH4003R, màu đen, trị giá: 1.000.000 (một triệu) đồng;

- 02 bình dầu ăn nhãn hiệu “Kencook” 05 lít, trị giá: 410.000 (bốn trăm mười nghìn) đồng;

- 01 thùng nước ngọt (24 chai) nhãn hiệu “Sting” loại chai nhựa, trị giá: 185.000 đồng (một trăm tám mươi lăm nghìn) đồng;

- 01 thùng nước ngọt (24 chai) nhãn hiệu “Ô Long” 455ml, trị giá: 175.000 (một trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng;

- 01 thùng nước ngọt (24 chai) nhãn hiệu “Fuze Tea”, trị giá: 175.000 (một trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng;

Như vậy tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ này là: 4.100.000 (tiền) + 1.945.000 (giá trị tài sản được định giá) = 6.045.000 (sáu triệu bốn mươi lăm nghìn) đồng.

Về việc thu giữ, xử lý vật chứng:

01 tivi nhãn hiệu Samsung 32 inches, màu đen, model: UA32FH4003R (do Nguyễn Ngọc S giao nộp); Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã thu hồi, trao trả cho chị Lê Thị Thanh N. Các tài sản còn lại Cơ quan điều tra không thu hồi được.

*** Vụ thứ 8 - Võ Trọng T, Lê Tấn T thực hiện:**

Vào khoảng 00 giờ ngày 12/9/2022, Tiên rủ Tỷ đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm, thì Tỷ đồng ý. Tỷ chở Tiên trên xe mô tô loại Exciter có biển số đăng ký là 52K8-4648 nhưng Tỷ mua giấy decal về dán lại thành 52K8-888.888, chạy vòng quanh thị xã Gò Công. Khi đến cửa hàng điện thoại di động “Mai Anh do anh Đặng Khánh Q làm chủ. Nhìn thấy cửa hàng đã được khóa từ bên ngoài nên Tiên, Tỷ quay về nhà Tiên lấy kèm còng lực. Khi quay lại, Tỷ dùng kèm cắt đứt khoen cửa móc ổ khóa rồi cả hai đi vào bên trong. Tỷ lấy trộm nhiều thẻ cào điện thoại di động với các mệnh giá khác nhau, tổng trị giá 6.816.000 đồng (sáu triệu tám trăm mười sáu nghìn) đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Samsung A50” màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Samsung J7 Prime”; Tiên lấy trộm nhiều thẻ sim chưa kích hoạt.

Đến khoảng 10 ngày sau, Phạm Tuấn A đến nhà Tiên chơi, Tiên kêu Tỷ lấy 676 sim đưa cho Tuấn A đi bán giùm, Tuấn A đem số sim này bán cho anh Lê Trọng N, số sim này anh Nghĩa chưa trả tiền cho Tuấn A thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu hồi.

Theo Kết luận định giá tài sản số 34 ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Gò Công xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ này là:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “Samsung A50”, màu đen, bị vỡ một phần màn hình, trị giá: 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “Samsung J7 Prime”, màu xám, trị giá: 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng;

- 800 (tám trăm) bộ kit (bộ sim mới chưa kích hoạt) Viettel, trị giá: 26.800.000 (hai mươi sáu triệu tám trăm nghìn) đồng.

- 05 (năm) bộ kit (bộ sim mới chưa kích hoạt) Vinaphone, trị giá: 167.500 (một trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 29.567.500 (hai mươi chín triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng.

Về việc thu giữ, xử lý vật chứng:

- 676 (sau trăm bảy mươi sáu) bộ kit Viettel, chưa qua sử dụng (do anh Lê Trọng N giao nộp);

- 04 (bốn) bộ sim của mạng di động Viettel, chưa sử dụng (thu giữ trong lúc khám xét nhà của Nguyễn Nhật T);

- 28 (hai mươi tám) sim của các mạng di động Viettel, Mobifone, Vinaphone (thu giữ trong lúc khám xét nhà của Võ Trọng T).

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trao trả cho anh Đặng Khánh Q số tài sản trên.

*** Vụ thứ 9 - Võ Trọng T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T, Nguyễn Nhật T thực hiện:**

Vào tối ngày 20/9/2022, Tiên rủ Bảo, Tỷ đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, thì Bảo, Tỷ đồng ý. Tỷ điều khiển xe mô tô loại Exciter (gắn biển số được dán thành 52K8-888.888) chở Tiên; Bảo điều khiển xe biển số 63B5-395.56 một mình, chạy vòng quanh thị xã Gò Công. Khi vừa qua Bến xe Sài Gòn cũ thì cả nhóm phát hiện tiệm tạp hóa của chị Đặng Thùy T được khóa cửa từ bên ngoài. Nhưng do lúc này vẫn còn sớm nên Tiên, Bảo, Tỷ đi uống nước. Trong lúc đợi, Bảo gọi điện thoại cho Trường đến để cùng đi trộm.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả nhóm quay về nhà của Tiên lấy kèm cộng lực rồi quay lại tiệm tạp hóa của chị Trang. Khi đến nơi, Tỷ nhìn thấy phía trước tiệm có camera quan sát, sợ bị phát hiện nên Tỷ dùng cây đập làm hỏng camera. Tỷ, Bảo dùng kèm cộng lực cắt khoen cửa móc ổ khóa rồi dẫn xe qua bên kia đường cảnh giới; Tiên, Trường vào trong lấy trộm tài sản. Khi vào bên trong, Tiên lấy đưa cho Trường 01 con heo đất, Trường đập ra nhưng bên trong không có tiền. Trường lấy 01 loa bluetooth nhãn hiệu “Mozard E8” màu xanh, đưa cho Bảo đem ra ngoài trước, sau đó vào trong tiếp tục lấy trộm: 01 đồng hồ đeo tay nữ nhãn hiệu “Bee Sister” màu hồng; 01 đồng hồ đeo tay nữ nhãn hiệu “Burberry” màu trắng; 01 ti vi nhãn hiệu “TCL” 43 inches, model 43C725, màu đen; 01 loa hát karaoke nhãn hiệu “Daile S8”. Tiên lấy trộm 01 điện thoại di động và 01 thùng giấy bên trong có nhiều cây thuốc lá với nhiều chủng loại khác nhau: 01 cây thuốc “555” Việt Nam, 01 cây thuốc lá “Hòa Bình”, 02 cây thuốc lá “Craven” đỏ, 02 cây thuốc lá “Craven Demi”, 02 (hai) cây thuốc lá “Cotab”, 02 cây thuốc lá “Khánh Hội” vàng, 02 cây thuốc lá “Khánh Hội” trắng, 03 cây thuốc lá “Sài Gòn” vàng, 03 cây thuốc lá “Sài Gòn” bạc. Trường, Tiên mang đồ lấy trộm đi ra ngoài cho Bảo, Tỷ chở về nhà Tiên; trên đường đi Trường làm rơi loa hát karaoke không rõ vị trí nào. Tất cả số tài sản trộm được được cất giấu tại nhà Tiên, riêng cái ti vi thì Trường mang về cất giấu tại nhà của Trường cho đến khi bị Công an thu giữ.

Bị hại Đặng Thùy T trình bày: Ngoài số tài sản mất trộm trên, chị Trang còn bị mất số tiền khoảng 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 27 ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Gò Công xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ này là:

- 01 (một) ti vi nhãn hiệu “TCL” 43 inches, model: 43C725, màu đen, trị giá: 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “Samsung Galaxy A30” màu đen, trị giá: 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng;

- 01 (một) loa hát karaoke nhãn hiệu “Daile S8”, trị giá 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng;

- 01 (một) loa bluetooth nhãn hiệu “Mozard E8”, màu xanh, trị giá: 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng;

- 01 (một) đồng hồ đeo tay nữ, nhãn hiệu “Bee Sister”, màu hồng, trị giá: 50.000 (năm mươi nghìn) đồng;

- 01 (một) đồng hồ đeo tay nữ nhãn hiệu “Burberry”, màu trắng, trị giá: 50.000 (năm mươi nghìn) đồng;

- 01 (một) cây thuốc lá “555” Việt Nam, trị giá: 320.000 (ba trăm hai mươi nghìn) đồng;

- 01 (một) cây thuốc lá “Hòa Bình”, trị giá: 120.000 (một trăm hai mươi nghìn) đồng;

- 02 (hai) cây thuốc lá “Craven” đỏ, trị giá: 430.000 (bốn trăm ba mươi nghìn) đồng;

- 02 (hai) cây thuốc lá “Craven Demi”, trị giá: 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng;

- 02 (hai) cây thuốc lá “Cotab”, trị giá 240.000 (hai trăm bốn mươi nghìn) đồng;

- 02 (hai) cây thuốc lá “Khánh Hội” vàng, trị giá 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng;

- 02 (hai) cây thuốc lá “Khánh Hội” trắng, trị giá 160.000 (một trăm sáu mươi nghìn) đồng;

- 03 (ba) cây thuốc lá “Sài Gòn” vàng, trị giá 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng;

- 03 (ba) cây thuốc lá “Sài Gòn bạc”, trị giá 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 8.380.000 (tám triệu ba trăm tám mươi nghìn) đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) loa Bluetooth nhãn hiệu Mozard E8, màu xanh (do bà Trần Thị Tuyết H giao nộp);

- 01 (một) đồng hồ đeo tay nữ nhãn hiệu “Be Sister” màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) đồng hồ đeo tay nữ nhãn hiệu “Burberry” màu trắng, đã qua sử dụng (do ông Nguyễn Văn M giao nộp);

- 01 ti vi nhãn hiệu “TCL” 43 inch, model 43C725, màu đen (thu giữ trong lúc khám xét chỗ ở của Nguyễn Nhật T);

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trao trả các tài sản trên cho chị Đặng Thùy T.

*** Vụ thứ 10 - Võ Trọng T, Lê Tấn T, Phạm Tuấn A thực hiện:**

Vào khoảng 01 giờ ngày 22/9/2022, Tiên điều khiển xe mô tô loại Exciter chở Tỷ, Tuấn A đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đến tiệm tạp hóa “Nhứt Đức” tọa lạc tại ấp Chợ Mới, xã Long Hòa, thị xã Gò Công do ông Dương Văn M làm chủ, Tiên thấy tiệm tạp hóa đóng cửa nên dừng xe cho Tỷ, Tuấn A đến quan sát xem có ai bên trong hay không. Sau khi xác định không có ai ngủ bên trong, Tiên, Tuấn A kéo cửa sắt lên cho Tỷ chui vào bên trong. Khi vào được bên trong, Tỷ mở cửa cho Tiên cùng, Tuấn A ở bên ngoài canh giới và giữ xe.

Tiên nhìn thấy 01 cái hộp bằng nhôm gắn trên tường thì lấy trộm, sau đó cả 03 điều khiển xe mô tô đi về hướng huyện Gò Công Tây. Khi đi được một đoạn, rẽ trái vào đoạn đường vắng có ánh đèn chiếu sáng thì cả ba dừng lại. Tiên lấy cái hộp vừa trộm được đập xuống đường thì thấy bên trong có số tiền 205.000 (hai trăm lẻ năm nghìn) đồng, 21 thẻ cào điện thoại với các mệnh giá khác nhau trị giá 970.000 (chín trăm bảy mươi nghìn) đồng. Tiên lấy tiền và thẻ cào điện thoại cất rồi cả ba quay về nhà của Tiên. Khi về đến nhà, Tiên nhớ lại trong tiệm tạp hóa còn có bia nên kêu Tỷ, Tuấn A quay lại lấy trộm bia. Tỷ, Tuấn A tiếp tục quay trở lại tiệm tạp hóa của ông Mỹ để lấy 04 thùng bia Tiger lon, chở về nhà Tiên cất giấu.

Đến sáng ngày 23/9/2022, Tỷ, Tuấn A chở 04 thùng bia đi bán, trên đường đi gặp Công an Phường 2, thị xã Gò Công tuần tra. Tổ tuần tra bám theo xe của Tỷ, Tuấn A do phát hiện dấu hiệu nghi vấn. Khi đến khu vực gần công sau Trường Mẫu giáo Hoa Lan, Tuấn A ném bớt 02 thùng bia xuống đường. Tổ tuần tra đuổi theo một đoạn nữa thì mất dấu nên quay lại chỗ ném 02 thùng bia Tuấn A đã ném; đến khi quay lại thì 02 thùng bia trên không còn. Tỷ, Tuấn A tiếp tục chở 02 thùng bia còn lại đến bán cho đại lý bia gần cầu Mỹ Lợi (không nhớ tên) được số tiền 680.000 (sáu trăm tám mươi nghìn) đồng.

Số tiền lấy trộm, tiền bán bia có được và số thẻ cào điện thoại đã được Tiên, Tỷ, Tuấn A tiêu xài hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Theo Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Gò Công xác định: 04 thùng bia nhãn hiệu Tiger, trị giá 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ này là: 205.000 (tiền) + 907.000 (thẻ cào điện thoại) + 1.400.000 (bia) = 2.512.000 (hai triệu năm trăm mười hai nghìn) đồng.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSTXGC ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, đã truy tố:

- Các bị cáo: Võ Trọng T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Nhật T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự

- Bị cáo: Phạm Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Trọng T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T, Phạm Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Nguyễn Nhật T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Võ Trọng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Trọng T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2022.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Huỳnh B từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2022.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tấn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2023.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chịu là 03 năm 09 tháng đến 04 năm 06 tháng, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) dao tự chế; 01 (một) bình Gas loại Petro Vietnam 12 kg; 01 (một) kèm cộng lực loại nhỏ có cán bằng nhựa màu vàng - đen;

- Tịch thu tiêu hủy 02 biển số xe: 52K8-4648 và biển số 63K5-6759 nếu sau khi hết thời hạn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu mà không tìm được chủ sở hữu.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 (một) xe mô tô biển số 63B5-395.56, loại xe Suzuki Satria F150, màu sơn đen đỏ, số khung MH8DL11AZJJ164222, số máy CGA11.D164237.

4. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Tiên, Tỷ liên đới bồi thường số tiền 9.200.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thúy D.

+ Buộc bị cáo Tiên bồi thường số tiền 48.500.000 đồng; bị cáo Tỷ bồi thường số tiền 6.000.000 đồng; bị cáo Bảo bồi thường số tiền 12.000.000 đồng và bị cáo Trường bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho ông Đinh Hồng P.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Bảo, Trường liên đới bồi thường số tiền 35.000.000 đồng và bà Trần Thị Tuyết H bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho anh Nguyễn Đình Đ.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Trường, Bảo, Tỷ liên đới bồi thường số tiền 5.045.000 đồng cho chị Lê Thị Thanh N.

+ Buộc bị cáo Tiên, Tỷ liên đới bồi thường số tiền 9.416.000 đồng cho anh Đặng Khánh Q.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Bảo, Tỷ, Trường liên đới bồi thường số tiền 6.420.000 đồng cho chị Đặng Thùy T.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Tỷ, Tuấn A bồi thường số tiền 2.575.000 đồng cho ông Dương Văn M.

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Võ Trọng T, Nguyễn Nhật T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T, Phạm Tuấn A mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Người bào chữa cho bị cáo Lê Tấn T trình bày lời bào chữa: Thống nhất với tội danh của bị cáo theo như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ các tình tiết giảm nhẹ trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Các bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa một số bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 30/8/2022 đến ngày 22/9/2022, Võ Trọng T, Nguyễn Nhật T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T, Phạm Tuấn A đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn thị xã Gò Công và huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, cụ thể như sau:

- Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 09/8/2022, tại quán hủ tiếu tọa lạc tại số 319, đường Nguyễn Huệ, khu phố 3, Phường 1, thị xã Gò Công, Võ Trọng T cùng Lê Tấn T đã trộm cắp của bà Nguyễn Thị Thúy D số tiền 9.200.000 đồng.

- Vào khoảng 22 giờ ngày 29/8/2022, tại số nhà 68, đường số 1, khu dân cư Trương Định, khu phố 3, Phường 5, thị xã Gò Công, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T cùng Võ Trọng T đã trộm cắp: 01 cây mai vàng của ông Nguyễn Sơn T, tài sản chiếm đoạt trị giá 2.100.000 đồng; 01 cây mai vàng của anh Đặng Gia Đ, tài sản chiếm đoạt trị giá 2.900.000 đồng; 01 xe ba gác tự chế của chị Phạm Thị Khánh L, tài sản chiếm đoạt trị giá 1.500.000 đồng.

- Vào khoảng 04 giờ ngày 30/8/2022, tại ấp 8, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, Võ Trọng T cùng Lê Tấn T và Trần Huỳnh B đã trộm cắp nhiều tài sản của ông Đinh Hồng P, tài sản chiếm đoạt trị giá 58.954.000 đồng; Nguyễn Nhật T thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có với giá trị tài sản tiêu thụ là 55.300.000 đồng.

- Vào rạng sáng ngày 09/9/2022, tại số nhà 133C Hồ Biểu Chánh, khu phố 5, Phường 4, thị xã Gò Công, Võ Trọng T cùng Lê Tấn T, Trần Huỳnh B và Nguyễn Nhật T đã trộm cắp 01 xe mô tô loại SH 125i biển số 63B6-395.93 của anh Võ Lâm T, tài sản chiếm đoạt trị giá 55.000.000 đồng.

- Vào buổi tối ngày 11/9/2022, tại quán mì tọa lạc số 20B Thủ Khoa Huân, khu phố 1, Phường 2, thị xã Gò Công, Võ Trọng T cùng Lê Tấn T, Trần Huỳnh B và Nguyễn Nhật T đã trộm cắp 01 thùng nước ngọt (24 chai) nhãn hiệu

“Sting” loại chai nhựa, 01 thùng nước ngọt (24 chai) nhãn hiệu “Ô Long”, 01 thùng nước ngọt (24 chai) nhãn hiệu “Fuze Tea”, 01 ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inches. Tiên lấy được 02 bình dầu ăn nhãn hiệu “Kencook” loại 05 lít, 01 túi xách, số tiền 4.100.000 đồng của chị Lê Thị Thanh N, tài sản chiếm đoạt trị giá 6.045.000 đồng.

- Vào khoảng 0 giờ ngày 12/9/2022, tại cửa hàng điện thoại di động “Mai Anh”, tọa lạc tại ấp Chợ Mới, xã Long Hòa, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, Võ Trong T cùng Lê Tấn T đã trộm cắp điện thoại di động và các bộ thẻ sim của anh Đặng Khánh Q, tài sản chiếm đoạt trị giá 29.567.500 đồng.

- Vào buổi tối ngày 20/9/2022, tại ấp Hưng Hòa, xã Long Hưng, thị xã Gò Công, Võ Trong T cùng Lê Tấn T, Trần Huỳnh B và Nguyễn Nhật T đã trộm cắp nhiều tài sản là hàng tạp hóa của chị Đặng Thùy T, tài sản chiếm đoạt trị giá 8.380.000 đồng.

- Vào buổi tối ngày 22/9/2022, tại tiệm tạp hóa “Nhứt Đức” tọa lạc tại ấp Chợ Mới, xã Long Hòa, thị xã Gò Công, Võ Trong T cùng Lê Tấn T và Phạm Tuấn A đã trộm cắp tiền, thẻ cào điện thoại và bia của ông Dương Văn M, tài sản chiếm đoạt trị giá 2.512.000 đồng như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của các bị cáo đã phù hợp với đơn có mất tài sản và lời trình bày của người bị hại, các kết luận định giá tài sản, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đồng thời khớp với các lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan cơ điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã có hành vi lén lút lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tại địa bàn thị xã Gò Công và huyện Gò Công Đông. Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định các bị cáo Võ Trong T, Lê Tấn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tổng cộng 10 vụ với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 176.558.500 đồng; Bị cáo Trần Huỳnh B thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tổng cộng 07 vụ với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 135.279.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Nhật T thực hiện 01 vụ tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 55.300.000 đồng, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tổng cộng 03 vụ với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 69.425.000 đồng; Bị cáo Phạm Tuấn A thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản với giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.512.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Võ Trong T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Nhật T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Tuấn A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy các bị cáo có đầy đủ sức khỏe và năng lực hành vi, nhưng chỉ vì tham lam tư lợi, nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo

Trường mặc dù biết tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý đem tài sản bán lại cho người khác. Hành vi phạm tội trên đây của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được luật pháp Nhà nước ta bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Về vai trò trách nhiệm của từng bị cáo trong vụ án trộm cắp tài sản thì thấy Trước khi thực hiện mỗi vụ trộm cắp tài sản, các bị cáo khi gặp nhau thì cùng thống nhất tìm nơi có sơ hở thì đột nhập vào lấy trộm tài sản; không có sự câu kết, phân công, bàn bạc trước một cách chặt chẽ; khi có được tài sản thì mới tìm nơi tiêu thụ chứ không dự định, thông báo trước; bị cáo nào không cùng tham gia thì sẽ không được chia phần tiền thu lợi. Nên đây là vụ án có đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn. Trong các bị cáo thì Võ Trọng T giữ vai trò chủ đạo, vừa là người thực hành cũng vừa là người khởi xướng, rủ rê, tham gia ở tất cả các vụ án; các bị cáo còn lại là người thực hành, giữ vai trò là đồng phạm giúp sức.

Các bị cáo Tiên, Bảo, Tỷ không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; tiền có được từ tài sản trộm cắp là nguồn chính phục vụ cho mục đích tiêu xài của bản thân. Trong khoảng thời gian từ từ ngày 30/8/2022 đến ngày 22/9/2022 (chưa đến 01 tháng), Tiên, Tỷ đã thực hiện liên tiếp 10 vụ trộm cắp tài sản, Bảo thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản. Điều này cho thấy hành vi của bị cáo phạm tội với tính chất chuyên nghiệp.

[5]. Xét về nhân thân của các bị cáo:

+ Đối với bị cáo Võ Trọng T là người có nhân thân xấu, tính đến thời điểm bị cáo thực hiện 10 vụ trộm này đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo từng có tiền sử về tội Trộm cắp tài sản và tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và còn 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Đối với bị cáo Lê Tấn T là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

+ Đối với bị cáo Trần Huỳnh B là người có nhân thân xấu có 02 lần tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Nhật T là người có nhân thân xấu có 01 lần tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Đối với bị cáo Phạm Tuấn A là người có nhân thân xấu có 01 lần tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Đối với bị cáo Võ Trọng T phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên, bị cáo là người rủ rê, xúi giục bị cáo Tỷ cùng thực hiện hành vi phạm tội khi Tỷ chưa đủ 18 tuổi, bị cáo rủ bị cáo Tỷ tất cả 07 vụ trộm, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với bị cáo Lê Tấn T phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với bị cáo Trần Huỳnh B phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên, bị cáo là người rủ rê, xúi giục bị cáo Tỷ cùng thực hiện hành vi phạm tội khi Tỷ chưa đủ 18 tuổi, bị cáo rủ bị cáo Tỷ 01 vụ trộm, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Đối với bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạm Tuấn A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Trên cơ sở đánh giá nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đa số các bị cáo có nhân thân xấu, thực hiện liên tiếp các vụ trộm cắp tài sản trong thời gian ngắn gây tâm lý hoang mang trong đời sống nhân dân. Sau khi được tái hòa nhập hoà nhập cộng đồng, các bị cáo không nhận thức được lỗi lầm của mình mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này chứng tỏ rằng các bị cáo xem thường pháp luật, không chịu sửa chữa lỗi lầm. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Gò Công đã trao trả các tài sản cho bị hại và người liên quan do không liên quan đến hành vi phạm tội là có căn cứ.

- 01 đĩa CD-R 80MIN/700MB 52X hiệu Ritex bên trong lưu trữ 04 đoạn video clip ghi lại diễn biến vụ trộm (đi kèm theo hồ sơ vụ án);

- Đối với biển số xe 52K8-4648 là biển số được cấp cho xe mô tô do chị Huỳnh Hoa Thảo Trang đứng tên, bị cáo Lê Tấn T nhật được rồi mua giấy decal tự dán lại chồng lên; biển số 63K5-6759, kết quả tra cứu xác định biển số được cấp cho ông Lê Minh Lộc; ông Lộc bị mất xe này vào khoảng năm 2020 nhưng không trình báo cơ quan Công an. Tuấn A mượn Tiên xe Yamaha Exciter màu xanh - trắng trên, trên đường đi đến địa bàn huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang thì nhật được biển số 63K5-6759 thì gắn vào xe Exciter. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công chưa làm việc được với chủ sở hữu do không có mặt tại địa phương. Do đó, nếu sau khi hết thời hạn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu mà không tìm được chủ sở hữu thì cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) dao tự chế là hung khí nguy hiểm, 01 (một) bình Gas loại Petro Vietnam 12 kg không rõ nguồn gốc; 01 (một) kèm cộng lực loại nhỏ có cán bằng nhựa màu vàng - đen là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, không rõ nguồn gốc nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh là công cụ dùng vào việc phạm tội đã bị hư hỏng nhưng còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 (một) xe mô tô biển số 63B5-395.56, loại xe Suzuki Satria F150, màu sơn đen đỏ, số khung MH8DL11AZJJ164222, số máy CGA11.D164237, đã qua sử dụng là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp Ngân sách nhà nước.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa các bị cáo đều đồng ý bồi thường cho các bị hại, tuy nhiên đến nay vẫn chưa bồi thường. Do đó cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho các bị hại, cụ thể như sau:

+ Buộc bị cáo Tiên, Tỷ liên đới bồi thường số tiền 9.200.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thúy D.

+ Ông Đinh Hồng P yêu cầu các bị cáo Tiên, Bảo, Tỷ và Trường bồi thường thiệt hại số tiền 69.000.000 đồng. Tiên đồng ý bồi thường số tiền 48.500.000 đồng; Tỷ đồng ý bồi thường số tiền 6.000.000 đồng; Bảo đồng ý bồi thường số tiền 12.000.000 đồng; Trường đồng ý bồi thường số tiền 2.500.000 đồng nên chấp nhận.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Bảo, Trường liên đới bồi thường số tiền 35.000.000 đồng và bà Trần Thị Tuyết H bồi thường số tiền 5.000.000 đồng (do bị cáo Trường lấy 5.000.000 đồng cho bà Huệ từ số tiền phạm tội mà có) cho anh Nguyễn Đình Đ số tiền đã bỏ ra nhận cầm xe mô tô biển số 63B6-395.93.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Trường, Bảo, Tỷ liên đới bồi thường số tiền 5.045.000 đồng cho chị Lê Thị Thanh N.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Tỷ liên đới bồi thường số tiền 9.416.000 đồng đồng cho anh Đặng Khánh Q.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Bảo, Tỷ, Trường liên đới bồi thường số tiền 6.420.000 đồng cho chị Đặng Thùy T.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Tỷ, Tuấn A bồi thường số tiền 2.575.000 đồng cho ông Dương Văn M.

[8]. Về tiền thu lợi bất chính: Do các bị cáo Tiên, Bảo, Tỷ bán 02 cây mai vàng cho ông Nguyễn Văn M với giá 3.000.000 đồng, ông Mười đưa trước 900.000 đồng. Tại phiên tòa ông Mười không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền trên cho nên buộc Tiên, Bảo, Tỷ phải có nghĩa vụ nộp lại 900.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

[9]. Về hành vi của những người liên quan:

- Khi ông Nguyễn Văn M mua 02 cây mai do Tiên, Bảo, Tỷ lấy trộm và nhận giữ xe ba gác tự chế do cả ba gửi lại, thì ông Mười không biết đây là các tài sản do trộm cắp mà có. Nên không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Mười về tội “Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Lời khai của bà Trần Thị Tuyết H, ông Trần Thanh T, anh Nguyễn Đình Đ khi nhận xe 63B6-395.93 từ Bảo, Trường thì không biết đây là tài sản do phạm tội mà có; Nên không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Huệ, ông Sang và anh Thủy về tội “Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Anh Nguyễn Ngọc S khi mua chiếc ti vi Samsung 32 inches màu đen của Bảo thì không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, ngoài lời khai thì không có chứng cứ nào khác. Nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Sang về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Trong vụ này, lời khai Lê Trọng N khi mua, bán số thẻ sim thì không biết đây là tài sản do Tiên, Tỷ trộm cắp mà có; Nên chưa đủ cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với Tuấn A, Nghĩa về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[10]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

[11]. Ý kiến trình bày và đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo có căn cứ nên được chấp nhận.

[12]. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm b, c khoản 2 Điều 173; Khoản 1 Điều 323; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm b, g, o khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 136; Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Trọng T, Trần Huỳnh B, Lê Tấn T, Phạm Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Nguyễn Nhật T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”..

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Võ Trọng T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh B 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2022.

- Xử phạt bị cáo Lê Tấn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 24/9/2022 đến ngày 09/02/2023.

- Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/2/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 01 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chịu là 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2022.

3. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) dao tự chế; 01 (một) bình Gas loại Petro Vietnam 12 kg; 01 (một) kèm còng lực loại nhỏ có cán bằng nhựa màu vàng - đen;

- Tịch thu tiêu hủy 02 biển số xe: 52K8-4648 và biển số 63K5-6759 nếu sau khi hết thời hạn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu mà không tìm được chủ sở hữu.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 (một) xe mô tô biển số 63B5-395.56, loại xe Suzuki Satria F150, màu sơn đen đỏ, số khung MH8DL11AZJJ164222, số máy CGA11.D164237.

Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 5 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công).

4. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Tiên, Tỷ liên đới bồi thường số tiền 9.200.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thúy D.

+ Buộc bị cáo Tiên bồi thường số tiền 48.500.000 đồng; bị cáo Tỷ bồi thường số tiền 6.000.000 đồng; bị cáo Bảo bồi thường số tiền 12.000.000 đồng và bị cáo Trường bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho ông Đinh Hồng P.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Bảo, Trường liên đới bồi thường số tiền 35.000.000 đồng và bà Trần Thị Tuyết H bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho anh Nguyễn Đình Đ.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Trường, Bảo, Tỷ liên đới bồi thường số tiền 5.045.000 đồng cho chị Lê Thị Thanh N.

+ Buộc bị cáo Tiên, Tỷ liên đới bồi thường số tiền 9.416.000 đồng cho anh Đặng Khánh Q.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Bảo, Tỷ, Trường liên đới bồi thường số tiền 6.420.000 đồng cho chị Đặng Thùy T.

+ Buộc các bị cáo Tiên, Tỷ, Tuấn A bồi thường số tiền 2.575.000 đồng cho ông Dương Văn M.

6. Về tiền thu lợi bất chính: Buộc Tiên, Bảo, Tỷ nộp lãi 900.000 đồng tiền thu lợi bất chính do ông Mười không yêu cầu bồi thường

7. Về án phí:

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Tiên phải chịu 3.659.000 đồng; bị cáo Tỷ phải chịu 951.600 đồng; bị cáo Trường phải chịu 726.000 đồng; bị cáo Bảo phải chịu 726.600 đồng; bị cáo Tuấn A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Trần Thị Tuyết H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thừa